TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GB
TỈNH BN
Số: 38/2024/HSST
Ngày 11 tháng 4 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GB- TỈNH BN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông T.X.S.**
Các Hội thẩm: **Ông N.V.T;**
Bà T.T.L.
- **Thư ký phiên toà:** Ông N.V.P – Thư ký Tòa án nhân dân huyện GB.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh BN tham gia phiên toà:** Ông N.V.T- Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2024, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện GB, tỉnh BN, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST- HS ngày 20/3/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST- HS ngày 27/03/2024 đối với bị cáo:

N.V.L, sinh năm 1994, tại BG; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh BG; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N.V.T, sinh năm 1971 và bà V.T.V, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo N.V.L bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Tại điểm cầu trung tâm: Ông N.C.Q- phụ trách tin học Tòa án nhân dân huyện GB.

Tại điểm cầu thành phần: Cán bộ Công an Trại tạm giam tỉnh BN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 05/01/2024 tại đường Tỉnh lộ 280 đoạn thuộc thôn BT, xã ĐC, huyện GB, tỉnh BN tổ công tác Công an xã ĐC, huyện GB phát hiện, bắt quả tang đối tượng N.V.L, sinh năm 1994 trú tại thôn ĐT, xã TĐ, huyện

SĐ, tỉnh BG có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, L tự giác giao nộp từ tay trái L đang cầm 01 (một) túi nilon màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng. L khai chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng là ma túy tổng hợp do trước đó bạn của L là L.T.H.Đ, sinh năm 1992 trú tại thôn BT, xã ĐC, huyện GB, tỉnh BN rủ L đi mua ma túy về cả hai cùng sử dụng và chỉ chỗ cất giấu ma túy để L tới lấy. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định. Ngoài ra, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 98L1 – 208.32.

Theo lời khai nhận của N.V.L: Hiện L đang làm thuê tại phường ĐB, thành phố TS, tỉnh BN. Tối ngày 04/01/2024 L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 98L1 – 208.32 đi từ thành phố TS đến huyện GB, tỉnh BN chơi do trước đó L có hẹn với bạn là L.T.H.Đ, sinh năm 1992 trú tại thôn BT, xã ĐC, huyện GB, tỉnh BN. Khoảng 03 giờ ngày 05/01/2024 sau khi uống rượu tại thị trấn GB xong L và Đ rủ nhau đi tìm mua ma túy đá, ngựa để về cùng nhau sử dụng. Đ điều khiển xe mô tô của L, chở L ngồi sau, *Đ sử dụng điện thoại của Đ gọi cho ai đó hỏi mua 400.000 đồng ma túy và hẹn địa điểm lấy ma túy*. Đ chở L theo đường Tỉnh lộ 280 khi đến gần UBND xã ĐC, huyện GB thì dừng xe lại. Đ chỉ cho L chỗ để ma túy và bảo L xuống lấy. Theo chỉ dẫn của Đ, L thấy trên lề đường gần một gốc cây có một gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy ăn màu trắng, L cầm lấy mở ra xem thì thấy bên trong có một túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng. L biết đây là ma túy đá, ngựa do trước đó đã từng sử dụng nên cầm lấy túi nilon ở trong lòng tay trái rồi lên xe Đ chở đi tìm nơi sử dụng. Sau đó, Đ đi đến một quán ăn đêm ở thôn BT, xã ĐC để vào mua cháo ăn đêm còn L đứng đợi bên ngoài. Lúc này, lực lượng Công an xã ĐC đi tuần tra, qua kiểm tra L đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Theo lời trình bày của L.T.H.Đ: khoảng 03 giờ ngày 05/01/2024 sau khi cùng L uống rượu xong, L rủ Đường đi với L có tí việc, Đường đồng ý. Đ chở L đi đến đoạn xã LN, huyện GB thì L bảo Đ đứng chờ, L điều khiển xe đi đâu Đ không biết. Khoảng 5 phút sau L quay lại đón Đ, Đ tiếp tục điều khiển xe chở L đến quán ăn đêm ở thôn BT, xã ĐC để mua đồ ăn đêm. Sau đó, L bị Công an xã ĐC phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB đã tiến hành kiểm tra xác mình, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra cần thiết cũng như tiến hành đối chất giữa L và Đ, Đ khẳng định không biết nguồn gốc số ma túy L tàng trữ do đâu mà có, không có việc Đ rủ L đi mua ma túy và chỉ chỗ cất giấu ma túy như L trình bày.

Ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB ra Quyết định trưng cầu giám định số 16, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN, giám định chất tinh thể màu trắng và viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của L có phải là ma túy không? Loại chất ma túy gì? Khối lượng?

Tại Kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,4166 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

+ 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,0825 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 10/CT- VKSGB ngày 19/3/2024 của VKSND huyện GB, tỉnh BN đã truy tố bị cáo N.V.L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo N.V.L khai nhận nội dung sự việc như trên, bị cáo có được chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GB thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo N.V.L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt N.V.L từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo N.V.L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 05/01/2024 tại đường Tỉnh lộ 280 đoạn thuộc thôn BT, xã ĐC, huyện GB, tỉnh BN bị cáo đã bị tổ công tác Công an xã ĐC, huyện GB phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ trên người 01 (một) túi nilon màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng. L khai đó là chất ma túy tổng hợp do trước đó bạn của L là L.T.H.Đ, sinh năm 1992 trú tại thôn BT, xã ĐC, huyện GB, tỉnh BN rủ L đi mua ma túy về cả hai cùng sử dụng và chỉ chỗ cất giấu ma túy để L tới lấy. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định. Ngoài ra, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 98L1 – 208.32.

Theo kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 08/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN thì chất ma túy mà L tàng trữ là loại ma túy: Methamphetamine có tổng khối lượng 0,4991 gam. L tàng trữ số ma túy trên với mục đích sử dụng cho bản thân.

Đối với L.T.H.Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB đã tiến hành kiểm tra xác mình, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ điều tra cần thiết như kiểm tra các cuộc gọi trong điện thoại của Đ vào đêm ngày 04 và sáng ngày 05/01/2024 nhưng không có cuộc gọi nào của Đ cho bất kỳ ai, cũng như tiến hành đối chất giữa L và Đ, tuy nhiên Đ khẳng định không biết nguồn gốc số ma túy L tàng trữ do đâu mà có, không có việc Đ rủ L đi mua ma túy và chỉ chỗ cất giấu ma túy như L trình bày. Ngoài lời khai của N.V.L không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc Đ rủ L đi mua ma túy và chỉ chỗ cất giấu cho L tới lấy. Do đó, không đủ cơ sở xác định L.T.H.Đ là đồng phạm với N.V.L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy, lời nhận tội của bị cáo phù với tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những phân tích trên thấy rằng, hành vi của N.V.L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cáo trạng số 10/CT- VKSGB ngày 19/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện GB, tỉnh BN truy tố L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm, cướp, giết

người... Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, bản thân là người nghiện chất ma túy, không có công ăn, việc làm ổn định, sống chủ yếu dựa vào gia đình nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác*:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave mang BKS: 98L1 – 208.32 là xe N.V.L điều khiển đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Phùn Văn Dũng, sinh năm 2002 trú tại thôn Nghẽo, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh BG, tối ngày 04/01/2024 anh Dũng cho L mượn chiếc xe trên, tuy nhiên không biết L sử dụng chiếc xe trên đi đâu, làm việc gì. Ngày 30/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GB đã trả lại chiếc xe trên cho anh Dũng, anh Dũng đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Bị cáo N.V.L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo N.V.L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ các điều 106; 135; 136; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt N.V.L 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05 tháng 01 năm 2024. Tạm giam bị cáo L 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11 tháng 4 năm 2024, để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN, chữ ký của Giám định viên và thành phần tham gia niêm phong. Mặt trước của phong bì có ghi người gửi: Phòng PC09 Công an tỉnh BN; người nhận

Cơ quan CSĐT – CAH. GB, mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ N.V.L- SN 1994, HKTT: ĐT- TĐ- SĐ- BG phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Kết luận giám định số 298/KL- KTHS ngày 08/01/2024.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 3 năm 2024 giữa Công an huyện GB, tỉnh BN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện GB, tỉnh BN.

Buộc bị cáo N.V.L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BN;
- VKSND tỉnh BN;
- VKSND huyện GB;
- THA huyện GB (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên toà

T.X.S